

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ KIẾN HƯNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc

Số: 18 /NQ-HĐND

Kiến Hưng, ngày 19 tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Về việc phê duyệt Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030;
kế hoạch phân bổ chi tiết đầu tư công năm 2026

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ KIẾN HƯNG KHÓA I, NHIỆM KỲ 2021-2026, KỲ HỌP THỨ 4

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29/11/2024; Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025 sửa đổi Luật Đấu thầu; Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư; Luật Hải quan; Luật Thuế giá trị gia tăng; Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu; Luật Đầu tư; Luật Đầu tư công; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 152/2025/QĐ-UBND ngày 09/9/2025 của UBND thành phố Hải Phòng ban hành quy định một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng quản lý chất lượng công trình, quản lý chi phí đầu tư xây dựng và quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố về Kế hoạch đầu tư công thành phố năm 2026;

Căn cứ Thông báo số 53-TB/ĐU ngày 08/12/2025 thông báo kết luận của Ban Thường vụ Đảng ủy về việc phê duyệt Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030; kế hoạch phân bổ chi tiết đầu tư công năm 2026;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân xã tại Tờ trình số 61/TTr-UBND ngày 12/12/2025 về việc phê duyệt Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030; kế hoạch phân bổ chi tiết đầu tư công năm 2026; Báo cáo thẩm tra số 13/BC-BKTNS ngày 17/12/2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã, ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030; kế hoạch phân bổ chi tiết đầu tư công năm 2026, cụ thể như sau:

I. Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030

Tổng dự án đề xuất đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 là 20 công trình, dự án. Tổng mức đầu tư giai đoạn 2026-2030 là 405.500 triệu đồng (*Bằng chữ: Bốn trăm linh năm tỷ năm trăm triệu đồng*).

(Kèm theo Biểu chi tiết 01)

II. Kế hoạch đầu tư công năm 2026

1. Vốn phân cấp hàng năm

Tổng nguồn vốn đầu tư công năm 2026: 23.983 triệu đồng. Trong đó:

- + Bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp xã: 22.583 triệu đồng.
- + Số thu tiền sử dụng đất điều tiết cho cấp xã: 1.400 triệu đồng.

2. Dự kiến phân bổ vốn đầu tư công như sau

- Tổng nguồn vốn đầu tư công năm 2026: 23.983 triệu đồng.
- Bố trí vốn các công trình, dự án khởi công mới năm 2026: 23.983 triệu đồng.

(Kèm theo Biểu chi tiết 02)

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân xã Kiến Hưng chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết; báo cáo Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân xã về tình hình thực hiện Nghị quyết theo quy định.

Điều 3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban Hội đồng nhân dân xã, các Đại biểu Hội đồng nhân dân xã trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026 kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 19/12/2025. /

Nơi nhận:

- TT HĐND, UBND TP (báo cáo);
- TT Đảng ủy, TTHĐND, UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Các Ban HĐND, các đại biểu HĐND xã;
- Các phòng, cơ quan, ban, ngành, đoàn thể;
- VP Đảng ủy, VP HĐND và UBND xã;
- Lưu: VT, HSKH



CHỦ TỊCH

Lê Hữu Toàn

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN 2026 - 2030 VÀ NĂM 2026
(Kèm theo Nghị quyết số: 18 /NQ-HDND ngày 19/12/2025 của Hội đồng nhân dân xã Kiến Hưng)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Stt	Tên công trình, dự án	Vốn đầu tư dự kiến	Vốn đầu tư dự kiến		Quy mô đầu tư
			Cả giai đoạn 2026 - 2030	Trong đó: năm 2026	
I	Lĩnh vực giao thông	71.500	71.500	12.900	
1	Xây dựng đường giao thông kết nối từ đường 402 đến đường kết nối tỉnh lộ 354 (khu tường niệm các vua nhà Mạc)	18.000	18.000	5.900	Xây dựng đường giao thông kết nối từ đường 402 đến đường giao thông kết nối tỉnh lộ 354 với đường bộ ven biển, chiều dài thiết kế khoảng 140 m. Các hạng mục đầu tư chủ yếu bao gồm: Nền, mặt đường (Bm=15,0m); Via hè (Bhè=2x3m), bó via; An toàn giao thông; Hệ thống thoát nước; Chiếu sáng; cầu qua kênh
2	Mở rộng, làm mới mặt đường, xây hệ thống rãnh thoát nước, lắp đặt hệ thống điện chiếu sáng tuyến đường từ thôn 5 lên khu đường đá xã Kiến Hưng	14.000	14.000	4.000	Mở rộng, làm mới mặt đường, xây hệ thống rãnh thoát nước, lắp đặt hệ thống điện chiếu sáng chiều dài 1km Bm =5,5m
3	Nâng cấp, cải tạo và mở rộng đường giao thông đoạn từ miếu Mục Đồng đến đường 404, thôn Ngọc Liễn, xã Kiến Hưng	29.500	29.500		Cải tạo, nâng cấp mở rộng đường từ miếu Mục Đồng đến đường 404 chiều dài thiết kế khoảng 1,0 Km. Các hạng mục đầu tư chủ yếu bao gồm: Nền, mặt đường (Bm= 7,0m); Via hè (Bhè=2x1,5m), bó via; An toàn giao thông; Hệ thống thoát nước; Chiếu sáng
4	Cải tạo, sửa chữa tuyến đường từ đường 404 qua giấy Đình Đạt đến cầu ông Ngự	10.000	10.000	3.000	Sửa chữa nâng cấp mặt đường, xây hệ thống rãnh thoát nước, via hè, lắp đặt hệ thống điện chiếu sáng chiều dài 1,1 km Bm =5,5m
II	Xây dựng mới khu Trung tâm hành chính	161.200	161.200		
1	Xây dựng mới trụ sở Ủy ban nhân dân xã Kiến Hưng	60.000	60.000		Xây mới dãy nhà 4 tầng, các phòng làm việc, phòng họp, hội trường, các phòng chức năng và các hạng mục phụ trợ như sân, đường nội bộ, hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hàng rào, công, cây xanh
2	Xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật (quảng trường; đường giao thông, thoát nước cây xanh khu nhà làm việc mới)	101.200	101.200		
2.1	Xây dựng trung tâm Văn hóa thông tin xã Kiến Hưng	28.000	28.000		Xây dựng các phòng chức năng, hội trường, khán đài, sân khấu phục vụ hoạt động văn hóa, văn nghệ, phòng sinh hoạt cộng đồng và các công trình phụ trợ.
2.2	Xây dựng nhà luyện tập và thi đấu thể thao xã Kiến Hưng	28.000	28.000		Xây dựng nhà thi đấu đa năng, khán đài các công trình phụ trợ
2.3	Xây dựng Sân vận động trung tâm xã Kiến Hưng	12.500	12.500		Xây dựng khán đài, hệ thống thoát nước, đường pitch, tường bao và công trình phụ trợ
2.4	Xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật (đường giao thông, thoát nước cây xanh khu nhà làm việc mới)	32.700	32.700		Xây dựng đường giao thông nội bộ, quảng trường, via hè, hệ thống thoát nước mưa và nước thải, hệ thống cấp điện, cấp nước sinh hoạt, cây xanh cảnh quan, chiếu sáng công cộng và các hạng mục phụ trợ khác
III	Lĩnh vực giáo dục và đào tạo	24.000	24.000	9.083	
1	Xây mới nhà thi đấu đa năng trường tiểu học Đại Hà và các công trình phụ trợ	17.000	17.000	6.083	Bao gồm khối nhà học, khối nhà chức năng, hệ thống hạ tầng kỹ thuật, sân vườn, cây xanh và các hạng mục phụ trợ, nhằm đáp ứng tiêu chí trường đạt chuẩn Quốc gia giai đoạn 2



Stt	Tên công trình, dự án	Vốn đầu tư dự kiến	Vốn đầu tư dự kiến		Quy mô đầu tư
			Cả giai đoạn 2026 - 2030	Trong đó: năm 2026	
2	Xây mới khu sân vườn cỏ tích và các công trình phụ trợ trường Mầm non Ngũ Đoan	7.000	7.000	3.000	Xây mới sân, đường nội bộ và khu vực vui chơi cho học sinh; hệ thống thoát nước mưa – thoát nước thải; hàng rào, công, biển tên công trình; hệ thống cấp điện – chiếu sáng; cây xanh, thảm cỏ và các hạng mục phụ trợ
IV	Lĩnh vực Y tế	19.500	19.500	-	
1	Xây dựng nhà chức năng Trạm y tế trung tâm xã Kiến Hưng	19.500	19.500		Xây dựng khối nhà làm việc và khám chữa bệnh 4 tầng, kết cấu bê tông cốt thép; bố trí đầy đủ các phòng chức năng như phòng khám, phòng tiêm, phòng trực, kho thuốc, phòng nghỉ cho nhân viên y tế; xây dựng các hạng mục phụ trợ
V	Lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch	19.000	19.000		
1	Phá dỡ, xây dựng mới nhà văn hóa và công trình phụ trợ thôn Đa Ngư, xã Kiến Hưng	7.000	7.000		Phá dỡ, xây dựng mới nhà văn hóa và công trình phụ trợ thôn Đa Ngư, xã Kiến Hưng
2	Phá dỡ, xây dựng mới nhà văn hóa và công trình phụ trợ thôn Nhân Trai, xã Kiến Hưng	5.000	5.000		Phá dỡ, xây dựng mới nhà văn hóa và công trình phụ trợ thôn Nhân Trai, xã Kiến Hưng
3	Phá dỡ, xây dựng mới nhà văn hóa và công trình phụ trợ thôn Đương Thắng, xã Kiến Hưng	7.000	7.000		Phá dỡ, xây dựng mới nhà văn hóa và công trình phụ trợ thôn Đương Thắng, xã Kiến Hưng
VI	Lĩnh vực khoa học và công nghệ	15.800	15.800	2.000	
1	Ứng dụng công nghệ thông tin hướng tới xây dựng chính quyền số xã Kiến Hưng	7.000	7.000		Đầu tư trang thiết bị phục vụ xây dựng hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu dùng chung và chỉnh lý, số hóa hồ sơ, tạo lập cơ sở dữ liệu cho hệ thống tại xã Kiến Hưng: Nâng cấp hạ tầng Công nghệ thông tin; Chỉnh lý, số hóa hồ sơ, tạo lập dữ liệu giai đoạn 1; Lắp đặt màn hình Led công cộng
2	Đầu tư trang thiết bị, hạ tầng phục vụ kỳ họp số của HĐND xã xã Kiến Hưng	2.300	2.300		Máy tính bảng, máy tính xách tay, máy quét tài liệu, máy ghi âm, các thiết bị phụ kiện và phần mềm ứng dụng đồng bộ (hướng dẫn tại Văn bản số 390/STTTT-CNTT ngày 07/3/2023 của Sở Thông tin và Truyền thông Hải Phòng)
3	Trung tâm giám sát, điều hành thông minh (IOC)	6.500	6.500	2.000	Lắp đặt hệ thống camera quay quét tầm cao tích hợp công nghệ AI và các camera giám sát để thực hiện quay quét giám sát 24/7. Được lắp đặt trên các cột viễn thông và các vị trí trọng yếu trên địa bàn toàn Xã.
VI	Lĩnh vực hạ tầng khu dân cư	94.500	94.500	-	
1	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn tại khu đồng Đường Kim, thôn Nhân Trai, xã Kiến Hưng	30.000	30.000		Tổng diện tích GPMB 16.000,0 m ² ; đất ở 10.400,0 m ² ; San lấp mặt bằng, đường giao thông Bm=7m, Bvh=3mx2; hệ thống thu, thoát nước, cây xanh và các hạng mục phụ trợ khác.
2	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn tại khu cửa Ban, thôn Ngọc Liễn, xã Kiến Hưng	16.000	16.000		Tổng diện tích GPMB 8.895,7 m ² ; đất ở 6.345,2m ² ; San lấp mặt bằng, đường giao thông Bm=7m, Bvh=3mx2; hệ thống thu, thoát nước và các hạng mục phụ trợ khác.
3	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn tại khu sau nhà văn hoá thôn Đương Thắng, xã Kiến Hưng	15.000	15.000		Tổng diện tích GPMB 7.833,9 m ² ; đất ở 5.937,4 m ² ; San lấp mặt bằng, đường giao thông Bm=7m, Bvh=3mx2; hệ thống thu, thoát nước và các hạng mục phụ trợ khác.

10/10/2024

Stt	Tên công trình, dự án	Vốn đầu tư dự kiến	Vốn đầu tư dự kiến		Quy mô đầu tư
			Cả giai đoạn 2026 - 2030	Trong đó: năm 2026	
4	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn tại khu trước cửa ông Tố, thôn Trúc, xã Kiến Hưng	14.000	14.000		Tổng diện tích GPMB 7.362,2 m ² ; đất ở 4.916,7 m ² ; San lấp mặt bằng, đường giao thông Bm=7m, Bvh=3mx2; hệ thống thu, thoát nước và các hạng mục phụ trợ khác.
5	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn tại khu cửa ô Nhự, thôn Đồng Rôi, xã Kiến Hưng	19.500	19.500		Tổng diện tích GPMB 9.923,6 m ² ; đất ở 5.150,2 m ² ; San lấp mặt bằng, đường giao thông Bm=7 m, Bvh=3m x2; hệ thống thu, thoát nước và các hạng mục phụ trợ khác.
TỔNG (I+II+...+VI)		405.500	405.500	23.983	



HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ KIẾN HƯNG

Biểu số 02

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN 2026 - 2030 VÀ NĂM 2026

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HDND ngày 19/12/2025 của Hội đồng nhân dân xã Kiến Hưng)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Stt	Tên công trình, dự án	Vốn đầu tư dự kiến	Phân bổ năm 2026	Quy mô đầu tư
I	Lĩnh vực giao thông	42.000	12.900	
1	Xây dựng đường giao thông kết nối từ đường 402 đến đường kết nối tỉnh lộ 354 (khu tưởng niệm các vua nhà Mạc)	18.000	5.900	Xây dựng đường giao thông kết nối từ đường 402 đến đường giao thông kết nối tỉnh lộ 354 với đường bộ ven biển, chiều dài thiết kế khoảng 140 m. Các hạng mục đầu tư chủ yếu bao gồm: Nền, mặt đường (Bm=15,0m); Vía hè (Bhè=2x3m), bó vỉa; An toàn giao thông; Hệ thống thoát nước; Chiếu sáng; cầu qua kênh
2	Mở rộng, làm mới mặt đường, xây hệ thống rãnh thoát nước, lắp đặt hệ thống điện chiếu sáng tuyến đường từ thôn 5 lên khu đường đá xã Kiến Hưng	14.000	4.000	Mở rộng, làm mới mặt đường, xây hệ thống rãnh thoát nước, lắp đặt hệ thống điện chiếu sáng chiều dài 1km Bm =5,5m
3	Cải tạo, sửa chữa tuyến đường từ đường 404 qua giầy Đinh Đạt đến cầu ông Ngự	10.000	3.000	Sửa chữa nâng cấp mặt đường, xây hệ thống rãnh thoát nước, vỉa hè, lắp đặt hệ thống điện chiếu sáng chiều dài 1,1 km Bm =5,5m
II	Lĩnh vực giáo dục và đào tạo	24.000	9.083	
1	Xây mới nhà thi đấu đa năng trường tiểu học Đại Hà và các công trình phụ trợ	17.000	6.083	Bao gồm khối nhà học, khối nhà chức năng, hệ thống hạ tầng kỹ thuật, sân vườn, cây xanh và các hạng mục phụ trợ, nhằm đáp ứng tiêu chí trường đạt chuẩn Quốc gia giai đoạn 2
2	Xây mới khu sân vườn cổ tích và các công trình phụ trợ trường Mầm non Ngũ Đoan	7.000	3.000	Xây mới khu sân vườn cổ tích gồm tiểu cảnh chủ đề, sân chơi ngoài trời, đường dạo, cây xanh; xây dựng các hạng mục phụ trợ như tường rào, thoát nước, chiếu sáng, khu sinh hoạt ngoài trời phục vụ hoạt động giáo dục...
III	Lĩnh vực khoa học và công nghệ	6.500	2.000	
1	Trung tâm giám sát, điều hành thông minh (IOC)	6.500	2.000	Lắp đặt hệ thống camera quay quét tầm cao tích hợp công nghệ AI và các camera giám sát để thực hiện quay quét giám sát 24/7. Được lắp đặt trên các cột viễn thông và các vị trí trọng yếu trên địa bàn toàn Xã.
TỔNG (I+II+III)		72.500	23.983	

